

## NGÀNH THỦY SẢN: KỶ VỌNG HỒI PHỤC Q2/2023 NHỜ ĐIỂM SÁNG XUẤT KHẨU SANG TRUNG QUỐC

### TÓM TẮT

#### Tổng quan ngành thủy sản 2022

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), xuất khẩu thủy sản tháng cuối cùng của năm 2022 tuy giảm 13% so với cùng kỳ năm 2021 nhưng nhờ tăng trưởng liên tục trong 10 tháng đầu năm nên ngành thủy sản đã cán đích năm 2022 với kim ngạch xuất khẩu 11 tỷ USD, tăng gần 24% so với năm 2021. **Đây cũng là mức kỷ lục của ngành sau 20 năm gia nhập thương mại thủy sản toàn cầu.** Tuy nhiên, cổ phiếu ngành thủy sản cuối năm 2022 có xu hướng sụt giảm do các yếu tố vĩ mô như lãi suất duy trì ở mức cao, giá bán thủy sản giảm, nhu cầu giảm và chính sách của các nước xuất khẩu.

#### Chuỗi giá trị ngành

Các doanh nghiệp thủy sản ngày càng khai thác tối ưu chuỗi giá trị ngành để **giảm phế phẩm, tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận.** Các doanh nghiệp cần đi từ “gốc” của vấn đề là chất lượng con giống, chất lượng sản phẩm phải được kiểm soát tốt, dần đáp ứng được các chuẩn mực khai thác quốc tế và song hành với đó là chiến lược phát triển đa dạng thị trường.

#### Ngành thủy sản tăng trưởng vượt bậc năm 2022

Các doanh nghiệp thủy sản tận dụng tối đa lợi thế tự nhiên đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản tăng cường sản lượng vượt trội. Đặc biệt, **xuất khẩu thủy sản đạt kỷ lục trong điều kiện nền kinh tế thế giới còn nhiều thách thức.**

#### Triển vọng ngành thủy sản năm 2023

Năm 2023 kỳ vọng xuất khẩu sang Trung Quốc là điểm đến tiềm năng của ngành **thủy sản.** Trong khi đó, giá bán bình quân sẽ giảm 20-30% so với cùng kỳ năm 2022 do nhu

cầu sụt giảm và tác động ngấm dần từ lạm phát. Chính vì thế, tỷ suất lợi nhuận gộp của các doanh nghiệp trong ngành sẽ giảm đáng kể

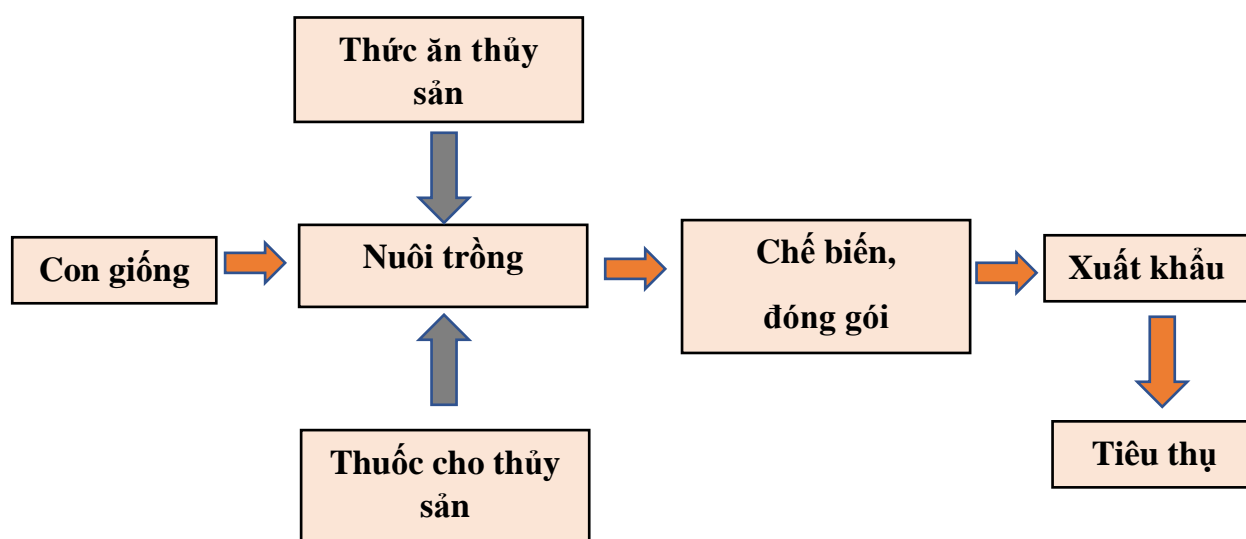
### Cổ phiếu khuyến nghị

Tên cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Tăng trưởng
CTCP Vĩnh Hoàn (HSX: VHC)	59.900 đồng/cp	71.880 đồng/cp	20%
CTCP Nam Việt (HSX: ANV)	31.6500 đồng/cp	39.560 đồng/cp	25%

### TỔNG QUAN NGÀNH THỦY SẢN 2022

Trong năm 2022, giá cổ phiếu doanh nghiệp thủy sản đã giảm 13%, nhưng vẫn vượt 20% so với VN-Index. Các công ty chủ chốt khác trong ngành đều giảm: FMC (-36%), ANV (-30%), IDI (-27%), MPC (-11,8%); riêng VHC (+14,1%). Định giá ngành đã cải thiện 50% trong tháng 6/2022 với lợi nhuận đạt đỉnh trong quý 2/2022. Ngành thủy sản Việt Nam đã có một năm 2022 phục hồi và tăng trưởng vượt bậc, mặc dù có nhiều biến động giữa nửa đầu và nửa cuối năm.

### CHUỖI GIÁ TRỊ NGÀNH



APS research

Để phát triển bền vững, **doanh nghiệp cần đi từ “gốc” của vấn đề là chất lượng con giống**, chất lượng sản phẩm phải được kiểm soát tốt, dần đáp ứng được các chuẩn mực khai thác quốc tế và song hành với đó là chiến lược phát triển đa dạng thị trường. Khai thác tối đa chuỗi giá trị ngành giúp các doanh nghiệp thủy sản tiết kiệm chi phí, tối ưu quy trình sản xuất, giảm bớt phế phẩm, tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận. Trên thị trường Việt Nam, một số công ty khai thác hiệu quả chuỗi giá trị ngành như Vĩnh Hoàn (VHC), CTCP Nam Việt (ANV), ...

## NGÀNH THỦY SẢN TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC NĂM 2022

Năm 2022, ngành thủy sản Việt Nam đã có một năm phục hồi và tăng trưởng vượt bậc, mặc dù có nhiều biến động giữa nửa đầu và nửa cuối năm. Theo Trung tâm tin học và Thống kê (Bộ Nông nghiệp và PTNT), **tổng sản lượng thủy sản tháng 12 năm 2022 ước đạt 810,6 nghìn tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ năm 2021**. Lũy kế cả năm 2022, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 9.026 nghìn tấn, tăng 2,7% so với năm 2021, trong đó, nuôi trồng thủy sản ước đạt 5.163,7 nghìn tấn, tăng 6,3%; khai thác thủy sản ước đạt 3.862,6 nghìn tấn, giảm 1,8%.

### Tận dụng tối đa lợi thế tự nhiên đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản

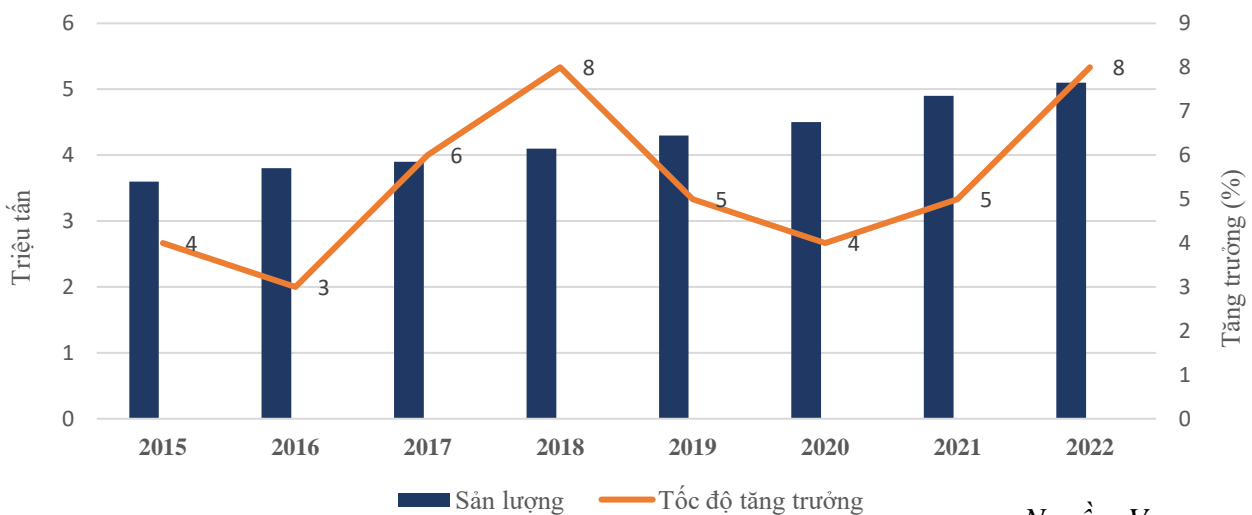
Tình hình hoạt động nuôi trồng thủy sản năm 2022 tiếp tục phát triển khá do nhu cầu từ thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản; sản lượng thủy sản (nuôi trồng) chủ lực được thu hoạch đạt khá do diện tích thả nuôi từ đầu năm tăng cao.

Sản lượng **nuôi trồng thủy sản tháng 12/2022 ước đạt 518,7 nghìn tấn, tăng 4,4 % so với cùng kỳ năm trước**, đưa sản lượng lũy kế cả năm 2022 ước đạt 5.163,7 nghìn tấn, tăng 6,3% so với năm 2021, cụ thể:

- **Cá Tra**: Sản lượng tháng 12 ước đạt 151,6 nghìn tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước, đưa sản lượng lũy kế cả năm 2022 ước đạt 1.607,9 nghìn tấn, tăng 10,2% so với năm 2021.

- **Tôm:** Sản lượng tôm tháng 12 ước đạt 92,2 nghìn tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước, đưa sản lượng lũy kế cả năm 2022 ước đạt 1080,6 nghìn tấn, tăng 8,5% so với năm 2021. Trong đó, sản lượng tôm sú tháng 12 năm 2022 ước đạt 20,8 nghìn tấn, giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước, đưa sản lượng lũy kế cả năm 2022 ước đạt 271,4 nghìn tấn, tăng 1,9% so với năm 2021; sản lượng tôm thẻ chân trắng tháng 12 ước đạt 64,2 nghìn tấn, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm trước, đưa sản lượng lũy kế cả năm 2022 ước đạt 743,5 nghìn tấn, tăng 11,6% so với năm 2021.

Hình 1. Sản lượng nuôi trồng thủy sản Việt Nam 2015-2022



Nguồn: Vasep

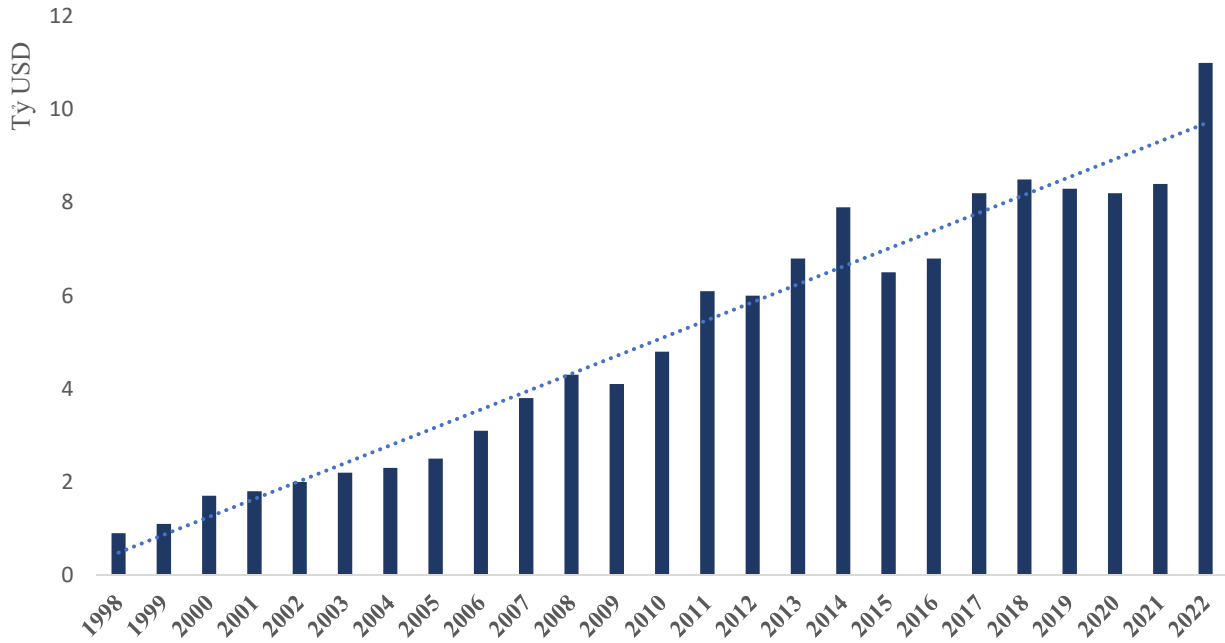
Mặc dù trong điều kiện chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 cũng như biến động của giá nguyên, nhiên vật liệu nhưng, sản lượng ngành thủy sản Việt Nam năm 2022 vẫn tăng trưởng ở mức ổn định đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong và ngoài nước. **Riêng năm 2022, ngành thủy sản vượt 3,7% theo kế hoạch (5 triệu tấn)**, cho thấy dấu hiệu tích cực và khả năng phát triển ổn định và tận dụng ưu thế sông ngòi của nước ta.

### Xuất khẩu kỷ lục trong điều kiện nền kinh tế thế giới còn nhiều thách thức

Theo số liệu từ Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), **kim ngạch xuất khẩu thủy sản cán mốc 11 tỷ USD năm 2022, tăng 22% so với năm trước.** Còn

so với năm 2019 (thời điểm trước dịch COVID-19), kim ngạch tăng 25%. Đây là con số cao nhất từ trước đến nay ngành đạt được.

Hình 2. Xuất khẩu thủy sản Việt Nam từ năm 1998-2022

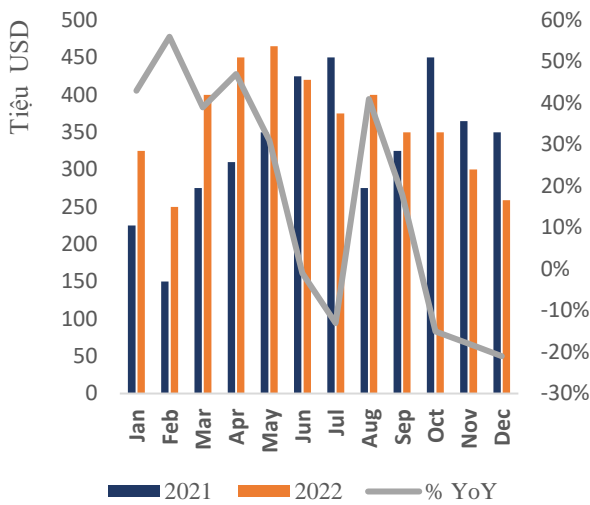


*Nguồn: Vasep*

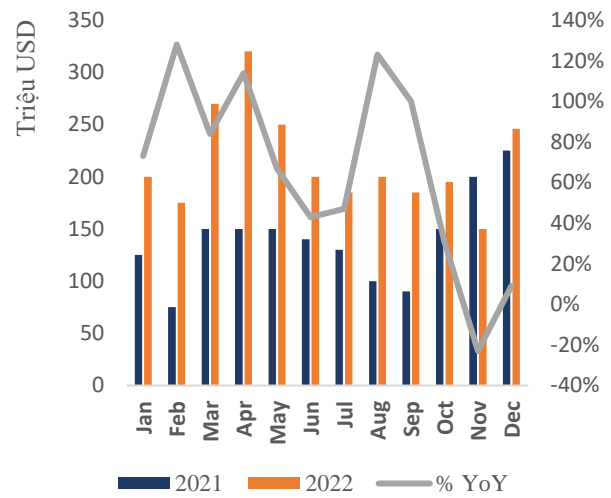
**Từ 1998-2022: XK tăng gấp 13 lần từ 817 triệu USD năm 1998 lên gần 11 tỷ USD năm 2022, tăng 23,8% so với cùng kỳ năm 2021 và tăng 22,2% so với kế hoạch (9 tỷ USD).** Hoa Kỳ, Nhật Bản, và Trung Quốc là 3 thị trường nhập khẩu hàng đầu của thủy sản Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2022, chiếm 50% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản. Trong 11 tháng đầu năm 2022, giá trị xuất khẩu thủy sản tăng tại tất cả các thị trường. Trong đó, thị trường có giá trị xuất khẩu thủy sản tăng mạnh nhất là Trung Quốc (+71,3%).

**Mặt hàng tôm và cá tra đóng góp nhiều nhất trong tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản khi chiếm tỷ trọng hơn 39%, đạt 4.3 tỷ USD; trong đó cá tra chiếm gần 23%, đạt 2.44 tỷ USD.** So với năm 2021, xuất khẩu tôm và cá tra tăng lần lượt 11% và 51%. Các mặt hàng còn lại như cá ngừ, hải sản khác về đích lần lượt ở mức 1 tỷ USD và 3.2 tỷ USD.

Hình 3. Xuất khẩu Tôm 2021-2022



Hình 4. Xuất khẩu cá tra 2021-2022



Nguồn: Vasep

Năm 2022, xuất khẩu tôm sang Mỹ đạt 807 triệu USD, giảm 23% so với năm trước; nhưng bù lại xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 664 triệu USD và EU đạt 691 triệu USD, tăng lần lượt 61% và 13%. Đối với mặt hàng cá tra, Trung Quốc và Mỹ vẫn là 2 thị trường chiếm tỷ trọng lớn, chiếm hơn 53%; lần lượt đạt 572 triệu USD, tăng 60% và 537.2 triệu USD, tăng 45%.

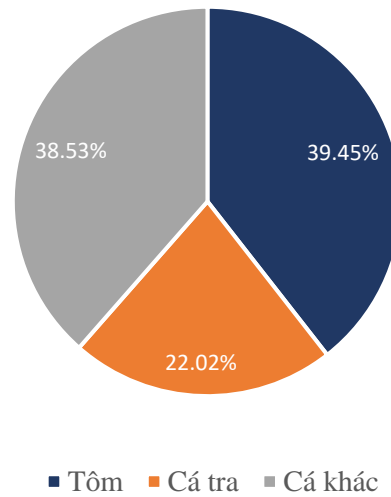
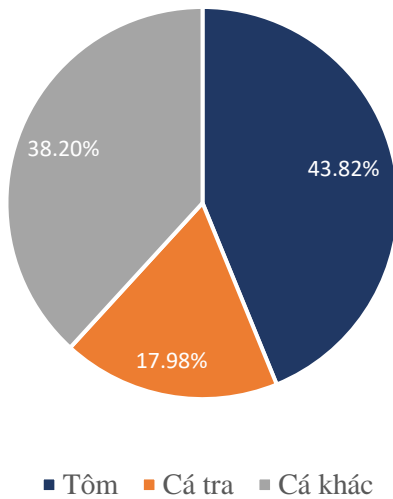
Trong nửa đầu năm, cả xuất khẩu tôm và cá tra đều tăng trưởng nhờ nhu cầu cao và giá tăng (*giá bán bình quân tôm và cá tra sang thị trường Mỹ lần lượt tăng 11% và 55% so với cùng kỳ*). Trong nửa cuối năm, lạm phát cao ở các nền kinh tế lớn, kết hợp hoạt động phong tỏa và chính sách tiền tệ thắt chặt đã ảnh hưởng đến tâm lý người tiêu dùng, trong khi hàng tồn kho vẫn ở mức cao.

Do đó, khối lượng xuất khẩu nhanh chóng giảm tốc trong nửa cuối năm 2022. Trong bối cảnh khó khăn đó, các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cũng phải đối mặt với những thách thức như biến động tiền tệ, đặc biệt là những khoản nợ phải trả bằng USD và áp lực cạnh tranh gay gắt từ các nhà cung cấp đối thủ - đặc biệt là các nhà xuất khẩu tôm. Với

những sản phẩm thay thế có mức giá hợp lý hơn, người tiêu dùng sẽ giảm chi tiêu trước áp lực lạm phát, và xuất khẩu cá tra duy trì đà tăng trưởng tốt hơn xuất khẩu tôm.

Hình 5. Cơ cấu xuất khẩu thủy sản năm 2021

Hình 6. Cơ cấu xuất khẩu thủy sản năm 2022



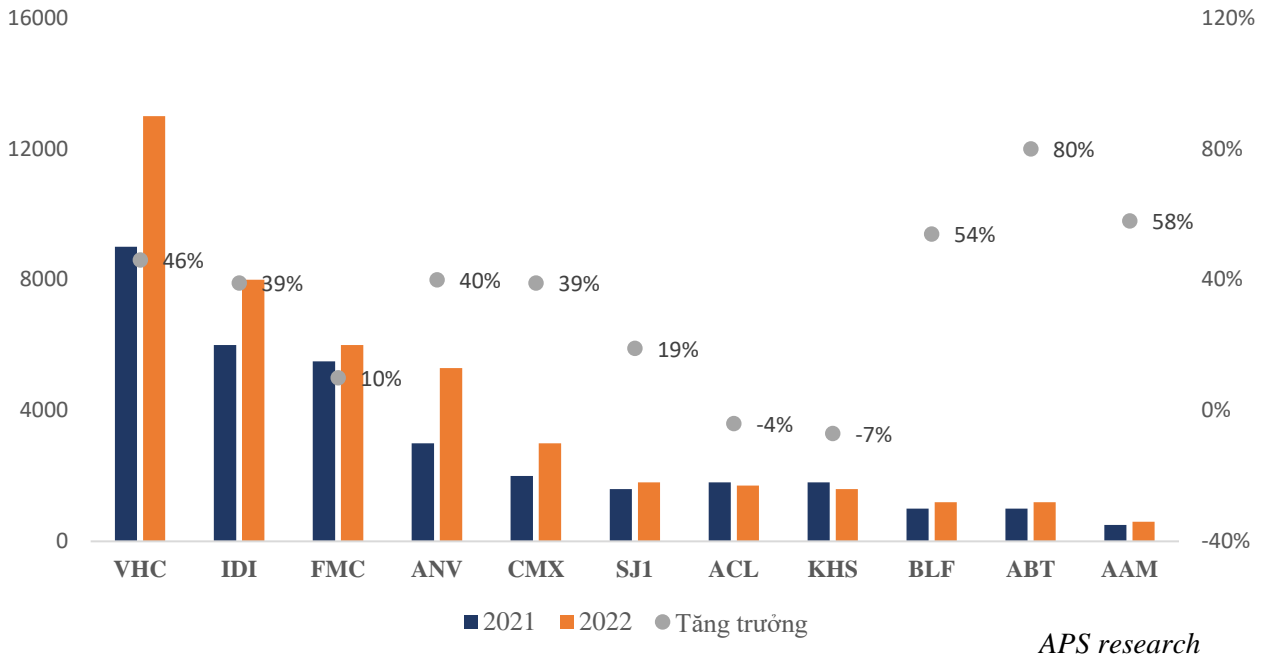
Nguồn: Vasep

Trong năm 2022, mặt hàng Tôm và cá tra chiếm phần lớn thị phần lần lượt là 39,45% đạt giá trị 4,3 tỷ USD và 22,02% đạt giá trị 2,4 tỷ USD. So với năm 2021, cơ cấu xuất khẩu của mặt hàng tôm giảm 4,37% trong khi đó mặt hàng cá tra tăng 4,04%, cho thấy ngành xuất khẩu cá tra đang đón nhận những lợi thế tích cực có thể kể đến như thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại. Đây cũng sẽ là điểm sáng để các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra như Vĩnh Hoàn (VHC) hay Nam Việt (ANV) tận dụng phát triển trong năm 2023.

### Doanh thu các doanh nghiệp thủy sản

Xuất khẩu tăng trưởng đã góp phần thúc đẩy kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp tích cực hơn. Tổng doanh thu của 11 doanh nghiệp ngành thủy sản trên cả 3 sàn chứng khoán đạt 39.6 ngàn tỷ đồng, tăng 32% so với năm trước. Trong đó, 5 doanh nghiệp chiếm 87% doanh thu toàn ngành đều tăng trưởng trên 2 con số.

Hình 7. Doanh thu các doanh nghiệp thủy sản



Xu hướng mất giá của VND so với USD trong năm cũng đem lại lợi ích cho các doanh nghiệp thủy sản với doanh thu ghi nhận bằng USD. Những công ty có khoản nợ bằng USD lại chịu lỗ từ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện. May mắn là dư nợ bằng USD của những công ty này tương đối thấp.

Hưởng lợi lớn nhất từ hoạt động xuất khẩu cá tra sang Mỹ và Trung Quốc là CTCP Vĩnh Hoàn (HOSE: VHC) với doanh thu 13.2 ngàn tỷ đồng, tăng 46% so với năm trước. Doanh thu hoạt động tài chính của VHC cũng đạt hơn 459 tỷ đồng, hơn gấp đôi năm trước nhờ vào lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện hơn 363 tỷ và lãi tiền gửi 81.5 tỷ đồng. Vượt kỳ vọng lợi nhuận sau thuế năm 2022 đến 25%, Vĩnh Hoàn cán mốc lãi sau thuế hơn 2 ngàn tỷ đồng; lãi ròng hơn 1.9 ngàn tỷ đồng, tăng 80% so với năm trước.

Cũng được lợi từ xuất khẩu cá tra, CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia - IDI (HOSE: IDI) và CTCP Nam Việt (HOSE: ANV) tăng trưởng doanh thu lần lượt 39% và 40%. Doanh thu IDI đạt 7.9 ngàn tỷ đồng, chủ yếu từ bán hàng hóa và thành phẩm cá tra chiếm 45%, doanh thu bán bột cá và mỡ cá chiếm 37%. Đối với hoạt động tài chính, phần



chi phí lại lớn hơn doanh thu. Trong năm 2022, lãi chênh lệch tỷ giá của công ty ở mức 40 tỷ đồng (gần gấp đôi năm ngoái) nhưng chi phí của bộ phận này lại chiếm tới 67 tỷ đồng (gần gấp 6 lần năm ngoái). Lãi từ cho vay, tính luôn cả tiền gửi, gần 125 tỷ đồng, trong khi chi phí lãi vay là 233 tỷ đồng.

**Doanh thu cả năm của ANV đạt gần 4.9 ngàn tỷ đồng và có xu hướng giảm trong nửa cuối năm.** Sau khi công bố kết quả kinh doanh tích cực trong quý 4/2022 với lãi ròng tăng 96% so với cùng kỳ (107 tỷ đồng), ANV lập tức thông báo rút ngắn thời gian trả cổ tức gần 1 tháng vào ngày 31/03 thay vì 27/04 như trong thông báo đòi thời gian trả cổ tức trước đó (trễ 5 tháng so với kế hoạch ban đầu, do tài chính khó khăn, không chuẩn bị kịp nguồn tiền thanh toán).

**So với mục tiêu lãi sau thuế tham vọng 900 tỷ cho năm 2022, IDI chỉ đạt 62%. Còn ANV hoàn thành 77% kế hoạch khi lợi nhuận trước thuế gần 774 tỷ đồng.** Tuy không đạt mục tiêu năm nhưng xét về mặt tăng trưởng, IDI và ANV là hai doanh nghiệp sáng giá nhất trong top đầu báo lãi đậm. IDI lãi ròng gấp 4 lần, lên 543 tỷ đồng; còn ANV lãi gấp 5 lần, lên gần 674 tỷ đồng.

### **TRIỂN VỌNG NGÀNH THỦY SẢN NĂM 2023**

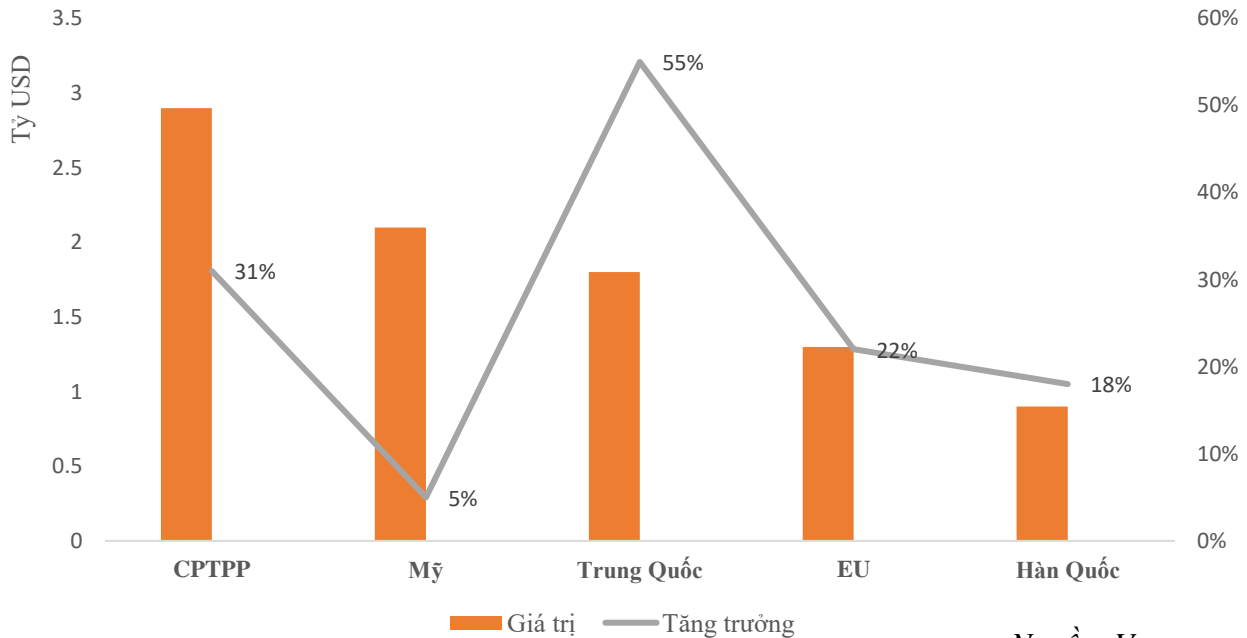
Năm 2023, **lạm phát sẽ tiếp tục là một thách thức trong bối cảnh hàng tồn kho còn lại luân chuyển chậm.** Trong khi đó, VITAS đặt mục tiêu xuất khẩu thủy sản đạt 10 tỷ USD (giảm 9% so với cùng kỳ), điều này khẳng định tầm quan trọng của việc vượt qua thách thức để nắm bắt cơ hội tăng trưởng trong năm 2023.

### **Xuất khẩu sang Trung Quốc là điểm đến tiềm năng của ngành thủy sản năm 2023**

Trong bối cảnh lạm phát toàn cầu gia tăng, **Trung Quốc sẽ là điểm đến tiềm năng nhất của doanh nghiệp thủy sản Việt Nam trong năm 2023 nhờ nhu cầu bùng nổ, vị trí địa lý gần, chi phí logistics và rủi ro thấp hơn các thị trường khác.** Trong đó, cá tra sẽ là mặt hàng có lợi thế lớn bởi các doanh nghiệp thủy sản có sẵn quan hệ thương mại với các đối tác Trung Quốc, cá tra Việt Nam có thể lấp đầy khoảng trống cá thịt trắng từ Nga trong bối cảnh xung đột chính trị vẫn chưa đến hồi kết. Tuy nhiên, thị trường Trung Quốc là một

thị trường nhạy cảm về giá và giá bán bình quân sang thị trường này luôn ở mức thấp hơn khoảng 40% so với giá bán bình quân sang thị trường Mỹ.

Hình 8. Top 5 thị trường nhập khẩu thủy sản Việt Nam 2022



Nguồn: Vasep

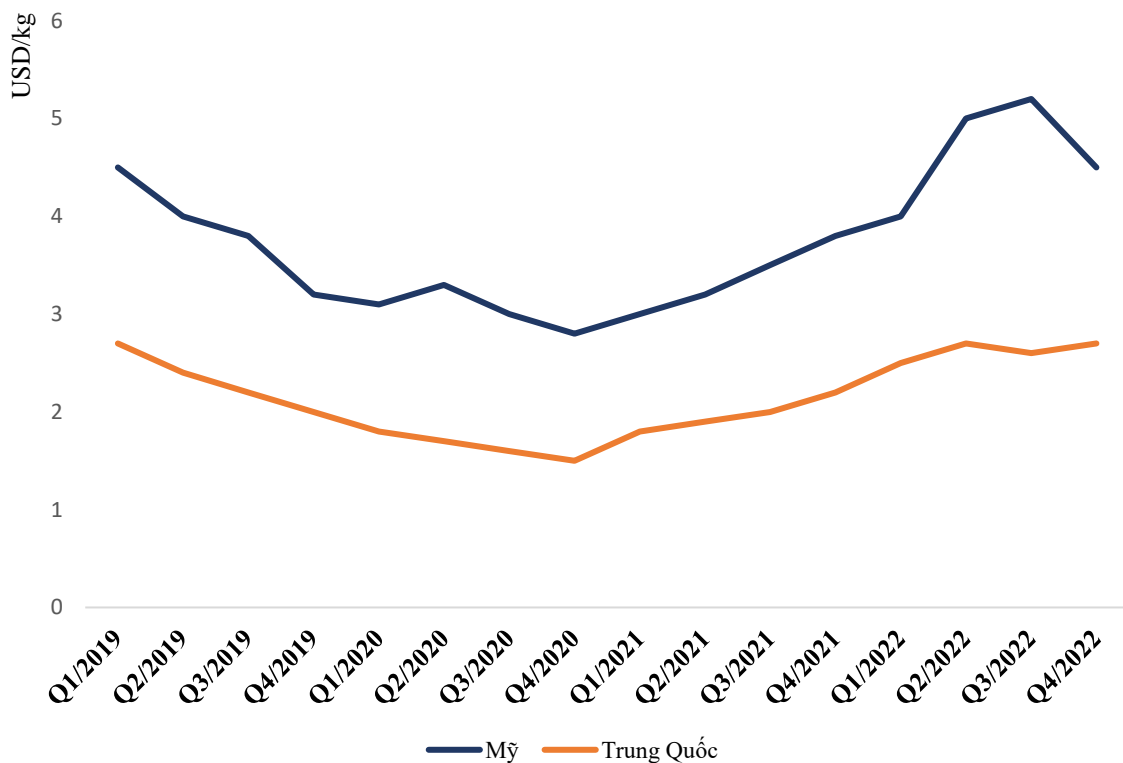
Từ biểu đồ top 5 thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam năm 2022, **Trung Quốc đạt 1,8 tỷ USD đứng thứ 3 phía sau Mỹ 2,1 tỷ USD và các nước CPTPP 2,9 tỷ USD.** Tuy nhiên một điều đáng chú ý là tốc độ tăng trưởng của thị trường Trung Quốc đạt tới 55% lớn hơn nhiều so với mức tăng trưởng khiêm tốn 5% của Mỹ và 31% của CPTPP. Thành quả này có được khi các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam tận dụng cơ hội thị trường Trung Quốc mở cửa sau chính sách Zero Covid. **Trong năm 2023, kỳ vọng nhu cầu tiêu thụ thủy sản của thị trường Trung Quốc sẽ bùng nổ do nguồn nguyên liệu nội địa của nước này khó đáp ứng kịp vì chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 mấy năm qua.**

Đồng thời, chúng ta cũng kỳ vọng doanh thu từ thị trường Trung Quốc sẽ bù đắp một phần cho sự suy giảm doanh thu từ thị trường Hoa Kỳ và EU, là điểm sáng để ngành thủy sản năm 2023 vượt qua thử thách đạt được những mục tiêu đề ra.

## Giá bán bình quân sẽ giảm 20-30% so với cùng kỳ trong năm 2023

Dự báo giá bán thủy sản bình quân sẽ giảm 20~30% so với cùng kỳ trong năm 2023 và chi phí thức ăn thủy sản cũng sẽ giảm theo. Với lượng đơn đặt hàng tăng chậm, nguồn cung sẽ không thiếu hụt đối với cả tôm và cá nguyên liệu, qua đó dự báo giá nguyên liệu tôm và cá sẽ giảm nhẹ do nhu cầu yếu cho đến hết nửa đầu năm 2023.

Hình 9. Giá bán bình quân của cá tra sang Mỹ và Trung Quốc các quý 2019-2022



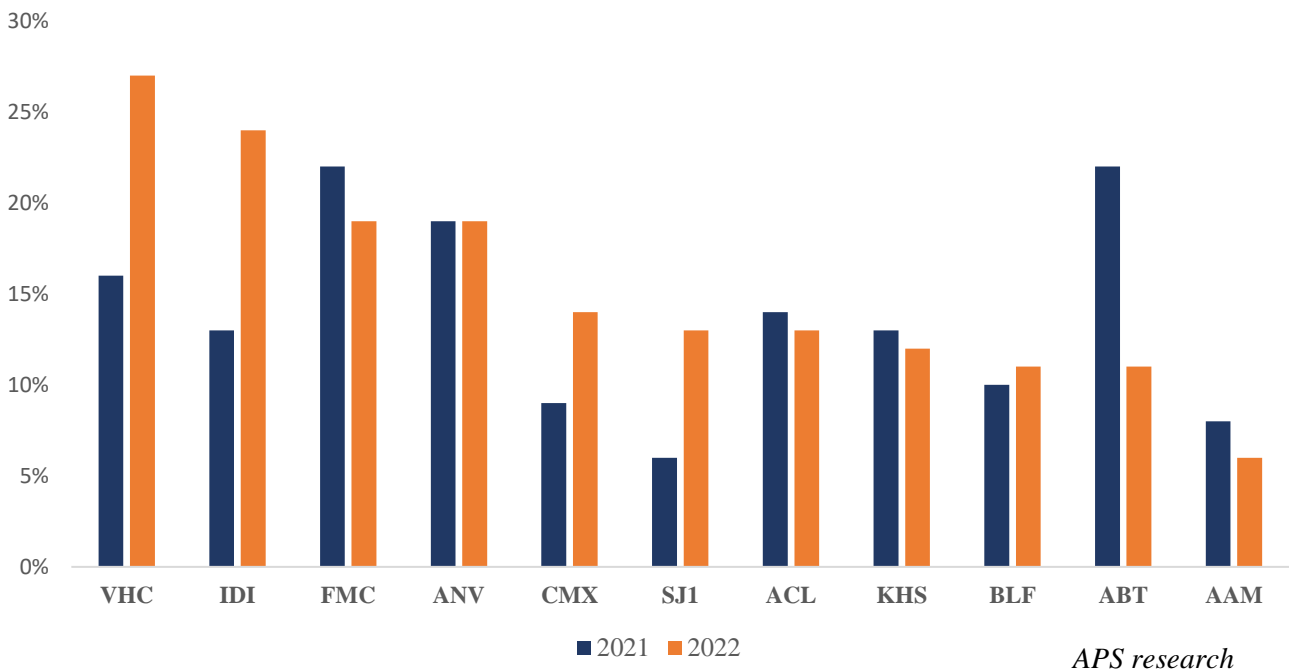
APS tổng hợp

Nhìn trực quan từ đồ thị, giá bán cá tra nửa cuối năm 2022 có xu hướng giảm do nguồn cung cá tra tăng lên trong khi nhu cầu của thị trường giảm đi. Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu thụ thủy sản nói chung năm 2023 bị tác động tiêu cực bởi lạm phát, người dân có xu hướng hạn chế chi tiêu. Đồng thời khi chi phí sản xuất thủy sản, chi phí thức ăn, đầu tư giảm thì giá thủy sản nói chung cũng giảm đáng kể.

## Tỷ suất lợi nhuận gộp của các doanh nghiệp trong ngành sẽ giảm đáng kể

Với lãi suất dự kiến sẽ ở mức cao trong cả năm, chi phí tài chính tăng sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận ròng, đặc biệt là đối với những công ty có tỷ lệ đòn bẩy cao, chẳng hạn như IDI.

Hình 10. Biên lãi gộp các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam năm 2021 và 2022



Tại thị trường Mỹ - thị trường XK chính của VHC, chiếm 35% mảng kinh doanh của tập đoàn và gần 50% mảng kinh doanh cá - giá cá tra phi lê đông lạnh đạt mức cao 5,2 USD/kg, tăng 18,8% so với mức 4,4 USD/kg đầu năm 2022

So với năm 2021, VHC, IDI có tốc độ tăng trưởng ấn tượng lần lượt 27% và 24% trong khi các doanh nghiệp khác cơ bản giảm. Dự báo năm 2023 với nhiều thách thức các yếu tố vĩ mô, lãi suất, chính sách xuất khẩu, giảm giá bán sẽ khiến tỷ suất lợi nhuận gộp của các doanh nghiệp trong ngành bị ảnh hưởng đáng kể.

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

### CTCP Vĩnh Hoàn (HSX: VHC)

- **Giá hiện tại (23/2/2023):** 59.900 đồng/cp; giá mục tiêu 71.880 đồng/cp tăng trưởng đạt mức 20%

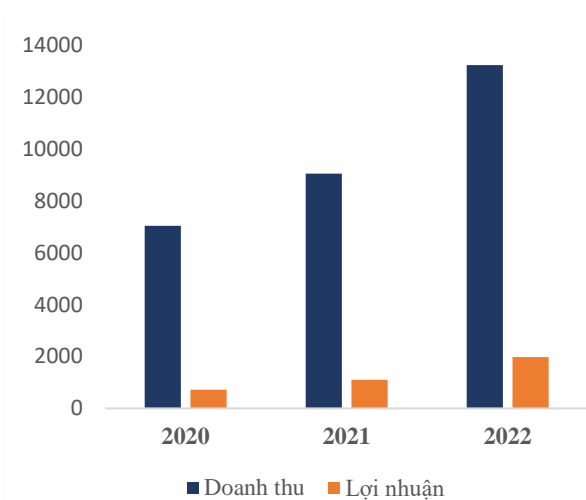
#### - Luận điểm đầu tư:

+ Xuất khẩu cá tra phục hồi vào quý II năm 2023, Trung Quốc và Mỹ tăng cường nhập khẩu cá tra Việt Nam

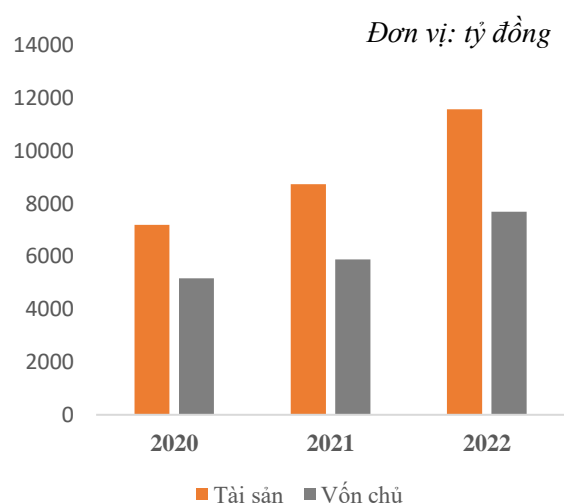
+ Vĩnh Hoàn tiếp tục phát huy vị trí số một thị phần xuất khẩu cá tra sang Trung Quốc

#### - KQKD 2022 của VHC

Hình 11. Doanh thu, lợi nhuận VHC



Hình 12. Cơ cấu tài sản, vốn chủ của VHC



APS research

Vĩnh Hoàn có 3 năm liên tăng trưởng doanh thu từ 7037 tỷ đồng năm 2020 lên 13239 tỷ đồng năm 2022 tương đương hơn 88%. Đồng thời lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng từ 719 tỷ năm 2020 lên 1976 tỷ tương đương gần 175%. Đây là kết quả ấn tượng khi Vĩnh Hoàn có được lợi thế là một trong những công ty xuất khẩu cá tra lớn nhất Việt Nam. Cho thấy lợi thế lớn trong việc chế biến, xuất khẩu thủy sản của VHC

Bên cạnh đó, tài sản của VHC tăng từ 7201 tỷ đồng năm 2020 lên 11580 tỷ đồng năm 2022 tương đương hơn 60%. Trong khi vốn chủ của VHC tăng từ 5175 tỷ năm 2020 lên 7696 tỷ năm 2022 tương đương hơn 48%. Sự tăng trưởng ổn định dòng tài sản và vốn chủ tạo sự an tâm phát triển vững chắc và lâu dài của doanh nghiệp

#### **- Lợi thế cạnh tranh của VHC**

**Hoàn thiện mô hình nuôi trồng bền vững và khép kín:** Chú trọng vào mô hình nuôi trồng bền vững, công ty hiện đặt mục tiêu đạt được chứng chỉ ASC và BAP cho các trang trại mới mở rộng vào năm 2023, nâng cao tỷ lệ 100% vùng nuôi đạt chứng nhận bền vững. Khi cơ hội mở ra cho các công ty cá tra Việt Nam tại thị trường châu Âu, các sản phẩm chất lượng cao được chứng nhận tính bền vững là chìa khóa để kích hoạt bước đầu tiên vào thị trường tiềm năng này.

**Mở rộng danh mục sản phẩm giá trị gia tăng:** Lợi thế cạnh tranh bền vững của Vĩnh Hoàn không chỉ được khẳng định qua đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng chuỗi cung ứng nuôi trồng thủy sản. Gần đây, Vĩnh Hoàn còn mở rộng danh mục sản phẩm giá trị gia tăng đa dạng đáp ứng thị hiếu ẩm thực của người tiêu dùng.

**Áp dụng công nghệ vào nuôi trồng chế biến thủy sản:** trại cá giống công nghệ cao của Vĩnh Hoàn cũng áp dụng thử nghiệm dự án nuôi cá sông trong ao, tuần hoàn nước hướng tới mô hình nuôi trồng bền vững. Đồng thời, Vĩnh Hoàn cũng áp dụng tiêm vắc xin cho cá ngay từ giai đoạn cá giống, nâng cao chính sách phúc lợi cho cá.

**Công ty thủy sản có thị phần xuất khẩu cá tra sang Trung Quốc lớn nhất Việt Nam:** Trong 9 tháng đầu năm 2022, Vĩnh Hoàn chiếm hơn 16% tổng kim ngạch xuất khẩu cá tra của Việt Nam sang Trung Quốc. Giá trung bình cá tra phile xuất khẩu sang Trung Quốc 9 tháng đầu năm 2022 đạt 2,28 USD/kg, trong đó giá xuất khẩu trung bình trong tháng 9 đạt mức cao nhất từ đầu năm với 2,73 USD/kg. Đặc biệt trong năm 2023, xuất khẩu cá tra sang Trung Quốc kỳ vọng là điểm sáng bù đắp sự sụt giảm doanh thu xuất khẩu sang thị trường

Mỹ và EU. Chính vì thế Vĩnh Hoàn với tiềm lực và các mối quan hệ hợp tác xuất khẩu từ trước sẽ tận dụng cơ hội lớn dẫn đầu ngành.

### CTCP Nam Việt (HSX: ANV)

- **Giá hiện tại (23/2/2023):** 31.6500 đồng/cp; giá mục tiêu 39.560 đồng/cp, tăng trưởng ở mức 25%

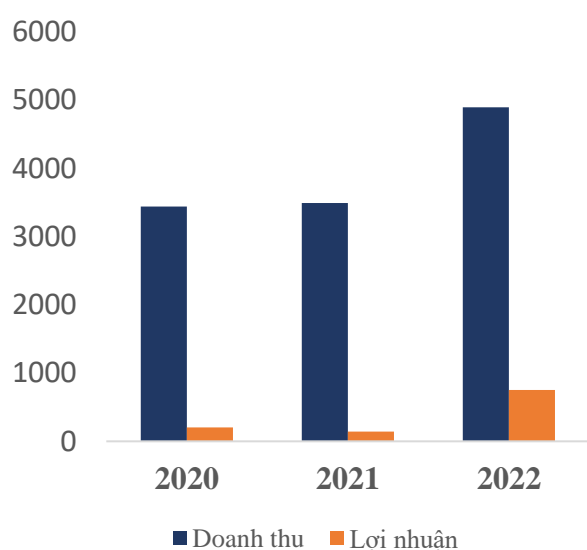
#### - Luận điểm đầu tư:

+ Xuất khẩu cá tra phục hồi vào quý II năm 2023, Trung Quốc và Mỹ tăng cường nhập khẩu cá tra Việt Nam

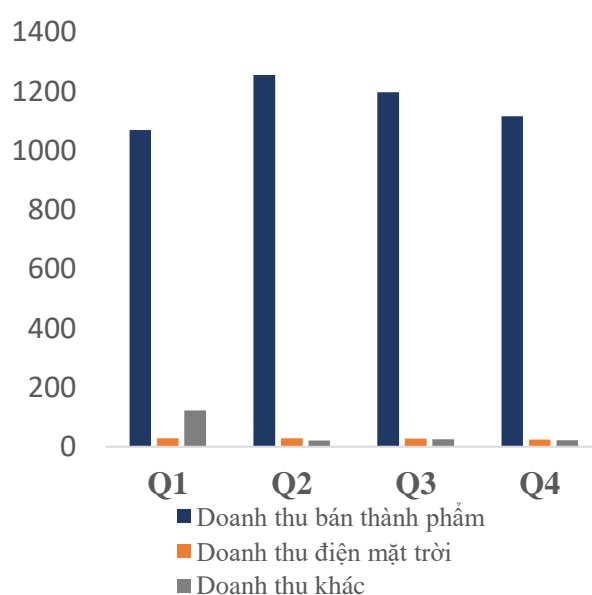
+ Đưa nhà máy Amicogen vào sản xuất thương mại tận dụng phụ phẩm tối đa hóa lợi nhuận, khai thác thị trường collagen và gelatin với biên lợi nhuận cao ít đối thủ cạnh tranh

#### - KQKD 2022 của ANV:

Hình 13. Doanh thu lợi nhuận ANV



Hình 14. Cơ cấu doanh thu



APS research

**Doanh thu của ANV năm 2020 đạt 3439 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 205 tỷ đồng chiếm 5,96%; đến 2021 doanh thu gần như không tăng trưởng chỉ hơn năm trước 55 tỷ đồng, lợi nhuận giảm còn 142 tỷ vì tác động của đại dịch Covid19 nhiều nước hạn chế xuất khẩu**

trong đó có Trung Quốc. Đến năm 2022, tình hình dịch bệnh được kiểm soát, các nước nhập khẩu cá tra, cá basa trở lại doanh thu của ANV tăng vọt lên 4897 tỷ đồng lợi nhuận đạt 755 tỷ chiếm 15,42% doanh thu. Trong năm 2022, cơ cấu doanh thu của ANV cũng không có quá nhiều sự thay đổi, công ty chủ yếu phát triển ngành mũi nhọn là chế biến cá tra, cá basa thu về 4635 tỷ đồng doanh thu bán thành phẩm chiếm đến 94,65% tổng doanh thu của công ty

#### **- Lợi thế cạnh tranh của ANV**

**Tận dụng toàn bộ chuỗi giá trị ngành:** ANV là một trong số ít doanh nghiệp tận dụng toàn bộ chuỗi giá trị ngành, tận dụng phụ sản xuất collagen, gelatin tối đa hóa lợi nhuận, khai thác thị trường tiềm năng. Nhà máy Aicogen đang chạy thử nghiệm và dự kiến đưa vào sản xuất thương mại vào đầu năm 2023 có thể đạt sản lượng 780 tấn/năm. Đây sẽ là động lực tăng trưởng mạnh mẽ đối với ANV.

**Tự chủ 100% cá nguyên liệu, cá giống:** ANV tiếp tục khẳng định vị thế và lợi thế riêng bằng chính nội tại, sở hữu 100% vùng nuôi khép kín. Với tổng diện tích vùng nuôi lên đến 850 ha, ANV có lợi thế tuyệt đối khi giá cá nguyên liệu tăng.

**Tiết kiệm chi phí sản xuất nhờ tự chủ nguồn điện từ hệ thống điện mặt trời:** Năm 2021, Điện mặt trời áp mái được dự đoán sẽ là 1 trong những động lực tăng trưởng của ANV trong 2021, dự án được chia ra làm 2 giai đoạn:

+ **Giai đoạn 1:** ANV đã hoàn thành 53MW điện áp mái và đóng điện vào lưới điện quốc gia trước ngày 31/12/2020 để được hưởng mức giá là 1.943đ/kwh (8,38cent/1kwh)

+ **Giai đoạn 2:** ANV sẽ đầu tư 150MW tại trang trại Bình Phú, dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2021 và giá bán điện sẽ theo cơ chế đấu thầu cạnh tranh.

**Mức thuế chống bán phá giá vào Mỹ thấp nhất ngành ở mức 0.09 \$/Kg:** ANV hiện áp dụng quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm theo HACCP, GMP, SQF, nên có đủ điều kiện xuất khẩu sang hơn 100 nước trên thế giới. Điều này giúp đẩy mạnh năng lực cạnh tranh, xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng, tìm kiếm các đối tác tiêu thụ lớn đối với ANV



Báo cáo này được thực hiện bởi các chuyên gia phân tích của **Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương – APEC**. Bài phân tích chỉ có giá trị tham khảo, APEC không chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với việc sử dụng tài liệu này.

Phát hành bởi: **Phòng Phân tích đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG (APS)

Hội sở chính: Tầng 3 tòa nhà Grand Plaza số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP Hà Nội

Tel: 024 3573 0200 hoặc 024 3577 1960

Fax: (024) 3577 1966

Website: <http://www.apec.com.vn/>